

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 314/2017/HSPT

Ngày: 27/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Thanh Mỹ

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà
Luu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 284/2017/HSPT ngày 11 tháng 10 năm 2017
đối với bị cáo Dương Q.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:
32/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố S.

Bị cáo có kháng cáo:

DƯƠNG Q AB

- Sinh năm 1984;
- HKTT và chỗ ở: Số A đường Tỉnh lộ B, khóm T, phường An H, thành
phố S, tỉnh Đồng Tháp;
- Nghề nghiệp: Lái xe;
- Trình độ văn hóa: 10/12;
- Con ông Dương Văn H1, sinh 1961 và bà Nguyễn Thị T1, sinh 1962;
- Vợ, con: Chưa;
- Anh, chị, em: Có 01 người sinh năm 1995;

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 05/10/2016 bị Công an thành phố S xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng;

- Tiền án: Không;

- Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 06/6/2017;

- Bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Q AB: Luật sư C – Văn phòng luật sư C1, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố S và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố S thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 55 phút ngày 12/4/2017, Dương Q AB uống bia cùng với anh Võ Ngọc S1, các chị Trần Kim H2, Trương Thị Thảo D, Nguyễn Minh Quỳnh N và ba người bạn nam khác (không rõ họ tên, địa chỉ) tại quán “X 2” tọa lạc số E đường Nguyễn T2, Khóm F, Phường K, thành phố S. Do trước đó S1 đã có uống rượu, bia nên khi mọi người ngồi chung bàn mời bia nhưng anh S1 không uống mà kể cho chị H2 nghe chuyện đánh nhau ở đám cưới. AB nghe không thích nên kêu anh S1 đừng kể nữa nhưng anh S1 không nghe mà tiếp tục kể chuyện đánh nhau. Do đó AB đứng lên cầm ly bia trên tay phải nói với anh S1 như sau: “Nói thật hồi nãy giờ ở đây không biết mày, nhưng mày vô đây nhậu ké mà kể chuyện đánh lộn hoài, thích đánh không, đánh với tao nè”, vừa nói xong AB ném ly bia trúng vào vùng thái dương trái làm S1 ngã xuống nền quán. Thấy vậy, chị N cầm ly thủy tinh ném vào vùng mặt bên trái, làm cho cánh mũi trái của AB chảy máu. Lúc này AB xông lại dùng tay đánh 02 đến 03 cái trúng vào mắt trái và đầu chị N. Sau đó AB nhìn thấy anh S1 đang ngồi dậy nên AB tiếp tục dùng tay đánh 04 đến 05 cái vào mặt anh S1, rồi AB chụp lấy vỏ chai bia Tiger để trên bàn đánh trúng vào vùng trán bên trái của S1 làm vỡ chai bia, chị H2 can ngăn thì AB tiếp tục lấy một vỏ chai bia khác đập xuống bàn vỡ ra và định tiếp tục đánh anh S1 nhưng được chị H2 kéo AB ra. Anh S1 bỏ chạy ra trước cửa quán thì AB đuổi theo tiếp tục dùng tay đánh hai cái vào mặt anh S1 làm anh S1 ngã xuống đất, được mọi người can ngăn nên AB mới dừng tay.

Anh Võ Ngọc S1 bị thương tích được chuyển đến Bệnh viện đa khoa thành phố S điều trị đến ngày 19/4/2017 thì được xuất viện, còn chị Nguyễn Minh Quỳnh N điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố S đến ngày 14/4/2017 thì xuất viện.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường đã thu giữ vật chứng gồm: 03 mảnh vỡ ly thủy tinh và 03 mảnh vỏ chai bia Tiger màu nâu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 148/TgT-TTPY ngày 18/5/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Tháp đã kết luận thương tật của anh Võ Ngọc S1 như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa sẹo vết thương phần mềm vùng trán trái, chân mày trái, đuôi mày trái, thái dương trái, gò má trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Đa sẹo phần mềm góc hàm trái, cổ trái, vai trái, xương đòn trái, cẳng tay phải sẹo lành.

2. Tỷ lệ thương tật: 18% tại thời điểm giám định”.

Trong quá trình điều tra, Dương Q AB đã bồi thường chi phí điều trị thương tích của anh S1 gồm:

- Chi phí điều trị thương tích là 1.658.000 đồng, Tiền công lao động là 1.992.000 đồng, Tiền ăn là 350.000 đồng, Tiền tổn thất tinh thần là 1.000.000 đồng. Tổng cộng: 5.000.000đ. Anh Võ Ngọc S1 đã nhận tiền xong và làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho AB.

Đối với chị Nguyễn Minh Quỳnh N, qua giám định tỷ lệ thương tật là 01%, AB đã bồi thường cho chị N số tiền 3.000.000 đồng; chị N nhận tiền xong và có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét về trách nhiệm hình sự đối với AB.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố S đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Q AB phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104, Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Dương Q AB mức án 02 năm tù (*Hai năm tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, bị cáo Dương Q AB có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Quốc AB, sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt và đề nghị giảm cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự. Nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho người bị hại và người bị hại bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự, gia đình bị cáo có ông ngoại là ông Hồ Văn N1 và có cậu ruột là liệt sĩ, bà Huỳnh Thị N2 được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến bào chữa Luật sư, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Dương Q AB là người đã có tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng vào tối ngày 12/4/2017 bị cáo uống bia cùng với anh Võ Ngọc S1 (người bị hại) và các bạn. Trong lúc uống bia anh S1 không uống bia mà kể chuyện đánh nhau ở đám cưới, bị cáo không thích nghe nên không cho anh S1 kể chuyện nữa. Nhưng anh S1 vẫn tiếp tục kể chuyện, nên bị cáo đứng lên cầm ly bia nói mày vô đây nhậu ké mà kể chuyện đánh lộn hoài, thích đánh không đánh với tao nè. Bị cáo vừa nói xong là ném ly bia trúng vào vùng thái dương trái, dùng tay đánh nhiều cái vào mặt và lấy vỏ chai bia Tiger đánh trúng vào vùng trán. Nếu không có sự can ngăn của mọi người có mặt tại quán thì bị cáo cũng chưa dừng hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi phạm tội khi đang uống bia với nhiều người. Nếu bị cáo không đồng ý việc anh S1 kể chuyện đánh nhau thì không tham gia uống nữa và đi về nhà. Bị cáo lại tỏ rõ bản chất côn đồ nói là làm mà không sợ việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật. Trong khi bị cáo nhận biết được tính mạng, sức khỏe con người được pháp

luật bảo vệ. Nếu bị cáo gây thương tích cho người bị hại thì sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Nhưng bị cáo vẫn cố ý gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 18% và làm cho người bị hại bị tổn hại đến sức khỏe, ảnh hưởng cuộc sống và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Ngoài ra bị cáo còn gây thương tích cho chị Như 01% nhưng chị không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo khai báo thành khẩn, chưa có tiền án, bồi thường dân sự xong, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm hình phạt cho bị cáo, cậu ruột là liệt sĩ và áp dụng Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhưng xét thấy sau khi án sơ thẩm xử luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình ông Hồ Văn N1 là liệt sĩ, bà Huỳnh Thị N2 là bà mẹ Việt Nam Anh Hùng (ông, bà ngoại), nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Còn bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo xin cho bị cáo hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Q AB. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Q AB phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104, Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Q AB 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Dương Q AB không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND TP. S;
- Chi cục THADS TP. S;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Phú Đông – Sỹ Danh Đạt

Nguyễn Thị Mai

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Phú Đông – Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Thành Thơ